

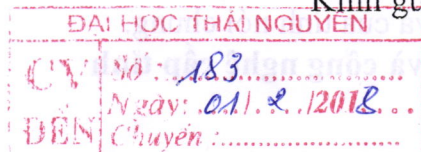
UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30 /SKHCN-QLKH
V/v đăng ký, đề xuất đặt hàng nhiệm
vụ khoa học và công nghệ năm 2019.

Bắc Kạn, ngày 15 tháng 01 năm 2018

Kính gửi:



- UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Các viện, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;
- Các tổ chức KH&CN, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện công văn số 4208/BKHCN-KHTC ngày 14/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai một số nội dung đăng ký, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) của tỉnh năm 2019 như sau:

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch.

Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020;

Quyết định số 1318/QĐ-BKHCN ngày 05/6/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&CN phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2016-2020;

Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 15/01/2016 của Tỉnh ủy Bắc Kạn thực hiện Nghị Quyết Đại hội Đảng đại biểu tỉnh đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015-2020;

Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kế hoạch KH&CN tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2016-2020;

Công văn số 4208/BKHCN-KHTC ngày 14/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019;

Căn cứ vào mục tiêu, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, huyện, thành phố, các sở, ban ngành trong tỉnh.

2. Nguyên tắc chung

Việc lựa chọn các đề tài, dự án, chương trình, sau đây gọi chung là nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2019 theo các tiêu chí như sau:

2.1. Nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế-xã hội trong phạm vi của tỉnh; phải lý giải được những vấn đề lý luận và thực tiễn trong việc định hướng phát triển chung của tỉnh hoặc đáp ứng một cách thiết thực và có hiệu quả những nhu cầu bức thiết về KH&CN trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

2.2. Giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ trong phạm vi tỉnh Bắc Kạn: nhiệm vụ KH&CN phải có tính mới, có tính sáng tạo, tính tiên tiến so với hiện

trạng trên địa bàn tỉnh và có tính khả thi. Việc xác định mục tiêu, đối tượng của nhiệm vụ KH&CN phải căn cứ vào việc đánh giá khách quan thực trạng phát triển KH&CN trong tỉnh, thành tựu phát triển KH&CN trong nước, nguồn lực KH&CN của tỉnh và khả năng hợp tác với các cơ quan nghiên cứu, đào tạo, các tỉnh, thành phố khác.

2.3. Các kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN phải có địa chỉ ứng dụng trong sản xuất, đời sống, an ninh, quốc phòng; phải có tác động tích cực đến phát triển KH&CN, kinh tế và xã hội của các cấp, các ngành nói riêng và của tỉnh nói chung.

3. Định hướng cho việc đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2019:

3.1. Trong lĩnh vực nông lâm nghiệp

- Xây dựng và mở rộng vùng sản xuất hàng hoá tập trung, theo liên kết chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, ứng dụng thành tựu, giải pháp công nghệ, tăng hiệu quả sản xuất trên 01 đơn vị diện tích canh tác, gắn với những lợi thế và đặc trưng của từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn, nghiên cứu và nhân rộng các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất chất lượng phù hợp với các vùng sinh thái, đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và nâng cao hiệu quả kinh tế-xã hội trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn, duy trì và phát triển các giống cây trồng, vật nuôi bản địa, của tỉnh.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng TBKH về các biện pháp canh tác, tưới tiêu, thu hoạch, bảo quản, chế biến sau thu hoạch, các sản phẩm phân bón và thuốc trừ sâu sinh học nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị canh tác, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất góp phần xây dựng nông thôn mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng các mô hình trồng rau an toàn, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học, công nghệ cao trong xử lý môi trường và sản xuất nông nghiệp; sản xuất nông nghiệp hữu cơ xanh, sạch.

3.2. Trong lĩnh vực công nghệ- Sở hữu trí tuệ

- Nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp công nghệ phù hợp phục vụ phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

- Xác lập, khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ tạo lập, khai thác, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc thù của địa phương.

- Hỗ trợ, đầu tư cho các doanh nghiệp triển khai các dự án KHCN để cải tiến thiết bị, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, tạo sản phẩm mới hoặc nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh, nâng cao tỉ lệ nội địa hoá; phát triển các sản phẩm phục vụ công nghiệp phụ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp và nước thải.

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sản xuất sạch trong các ngành công nghiệp khai thác và chế biến.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống trên địa bàn tỉnh.
- Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ tự động hoá vào sản xuất và đời sống.

3.3. Trong lĩnh vực khoa học xã hội - nhân văn

- Nghiên cứu luận cứ khoa học cho việc cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh giai đoạn 2016-2020.
- Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy và phương pháp học để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.
- Nghiên cứu bảo tồn và khai thác hợp lý các di tích lịch sử-văn hóa, làng nghề, lễ hội phục vụ cho mục đích du lịch.
- Điều tra, quy hoạch, quản lý, tổ chức khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn tỉnh.
- Nghiên cứu các giải pháp đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ trên địa bàn tỉnh.
- Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả lãnh đạo của tổ chức Đảng các cấp, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức Đảng; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị-xã hội.
- Nghiên cứu, sưu tầm và bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh; áp dụng các công nghệ tiên tiến để sưu tầm, xuất bản và lưu giữ các di sản văn hoá tiêu biểu.

3.4. Trong lĩnh vực Y, dược

- Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý, dự phòng, chẩn đoán, điều trị các loại các bệnh truyền nhiễm, các bệnh mới phát sinh, bệnh do yếu tố môi trường...
- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.
- Nghiên cứu sản xuất bào chế thuốc, phát triển dược liệu;
- Nghiên cứu, sưu tầm, và áp dụng rộng các bài thuốc cổ truyền chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân;
- Nghiên cứu đổi mới và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân.
- Nghiên cứu ứng dụng mô hình và đề xuất các giải pháp về: tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế.

4. Yêu cầu về tiến độ và hồ sơ đăng ký nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2019

4.1. Thời gian: Trước ngày 30 tháng 3 năm 2018 (tính theo dấu bưu điện) các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thành phố, các tổ chức khoa học và công nghệ, các đơn vị đào tạo và doanh nghiệp đăng ký nhiệm vụ KH&CN theo đúng mẫu phiếu đề xuất (kèm theo Công văn) gửi về Sở Khoa học và Công nghệ.

Đối với các nhiệm vụ KH&CN của các đơn vị thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố trong tỉnh phải có ý kiến Hội đồng khoa học và công nghệ cùng cấp. Đối với các tổ chức, cá nhân là đơn vị ngoài tỉnh trước khi đăng ký, cần khảo sát nhu cầu thực tế của ngành, địa phương để đảm bảo tính khả thi khi triển khai nhiệm vụ.

4.2. Hồ sơ đăng ký, đặt hàng nhiệm vụ:

1) Công văn của các tổ chức, cá nhân kèm theo phiếu đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

2) Biên bản họp hội đồng KH&CN cấp huyện, thành phố, cấp ngành (đối với các tổ chức trong tỉnh); Ý kiến tư vấn chuyên gia đối với đề xuất, đề xuất đặt hàng (nếu có).

Hồ sơ đăng ký xin gửi về: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn, số 3 - Đường Trường Chinh - Thành phố Bắc Kạn- Tỉnh Bắc Kạn.

Thông tin chi tiết các văn bản và biểu mẫu liên quan được đăng tải trên Website của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn: <http://www.khcnbackan.gov.vn> (mục Thông báo); hoặc liên hệ với phòng Quản lý Khoa học, số điện thoại: 0209 3870336.

Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành quy trình tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 03/9/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành “Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Kạn”.

Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân căn cứ nội dung công văn tham gia đăng ký, đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2019./.

Nơi nhận:

Bản điện tử:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, TP;
- Phòng QLCN (thông báo trên Website);

Bản giấy:

- Các tổ chức, Viện, Trường ngoài tỉnh;
- Lưu: VT, QLCN.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Tuấn Khiêm

Mẫu 01

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI/DỰ ÁN KH&CN NĂM 2018

1. Tên Đề tài/Dự án:

Cơ quan chủ trì thực hiện:.....

Chủ nhiệm đề tài/dự án:.....

2. Thuộc chương trình:

3. Lý do đề xuất nhiệm vụ (nêu rõ vấn đề quan trọng, bức xúc, cấp bách, thực tiễn cần giải quyết; việc giải quyết được vấn đề trên có ý nghĩa đối với sự phát triển của ngành, lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương):

4. Cơ sở khoa học, cơ sở thực tiễn liên quan đến vấn đề nghiên cứu:

5. Mục tiêu nghiên cứu

6. Nội dung:

7. Thời gian thực hiện:

8. Yêu cầu về sản phẩm:

9. Khả năng và địa chỉ áp dụng:

10. Kinh phí dự kiến:

Cơ quan chủ trì thực hiện
(Ký tên, đóng dấu)

Chủ nhiệm đề tài, dự án
(Họ, tên và chữ ký)

Ghi chú: Phiếu này trình bày không quá 03 trang giấy khổ A4

....., ngày tháng năm 20...

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**

1. Tên nhiệm vụ KHCN:

2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh v.v...)*

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cần trích dẫn đầy đủ;

- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn.

3. Mục tiêu:

4. Nội dung thực hiện:

5. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa điểm ứng dụng các kết quả tạo ra:

7. Yêu cầu về thời gian để đạt được các kết quả:

Sở (ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ

(NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG)

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 04 trang giấy khổ A4